

NGÂN HÀNG TMCP XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT NAM

KÌ VỌNG DUY TRÌ ĐÀ TĂNG TRƯỞNG TÍN DỤNG

NGÀY 29 THÁNG 04 NĂM 2025

Giá hiện tại	18.950
Giá mục tiêu	22.100 KHẢ QUAN
Kỳ vọng	+16,6%

Kế hoạch kinh doanh	2025
Tổng tài sản	265.500 KHẢ QUAN
Huy động vốn	206.000
Lợi nhuận trước thuế	5.188

Thông tin giao dịch

Mã giao dịch	EIB
Thị giá (29/04/2025)	18.950
Beta	1,17
Số lượng CP niêm yết (triệu cp)	1.862
Số lượng CP lưu hành (triệu cp)	1.862
KLGDBQ 10 ngày (triệu cp/ngày)	9,2
Tỷ lệ sở hữu nước ngoài (%)	0,08%
Vốn hóa (tỷ VND)	35.857 tỷ
P/E	10,78
EPS	1.786

Cơ cấu cổ đông

Tỷ lệ sở hữu

CTCP Tập đoàn GELEX	10,00%
Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam	4,51%
CTCP Chứng khoán VIX	3,58%
Lương Thị Cẩm Tú	1,12%
Lê Thị Mai Loan	1,03%
Khác	79,76%

Tổng quan doanh nghiệp

Tên Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam

Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam (EIB) được thành lập vào năm 1989. Ngân hàng hoạt động trong lĩnh vực huy động và kinh doanh vốn, cung cấp các dịch vụ tài chính.

CẬP NHẬT KẾT QUẢ KINH DOANH

Năm 2024, Eximbank đã có sự tăng trưởng vượt bậc. Ngân hàng này báo thu nhập lãi thuần 2024 đạt 5.923 tỷ đồng, tăng 29% so với năm 2023. Lãi trước thuế đạt hơn 4.188 tỷ đồng, tăng 54% so với năm trước. Lãi sau thuế đạt 3.326 tỷ đồng, tăng 54% so với năm ngoái.

Chúng tôi kỳ vọng kết quả kinh doanh của Eximbank tiếp tục tăng trưởng tốt nhờ các hoạt động cơ cấu danh mục cho vay theo hướng an toàn và hiệu quả, đặc biệt ở phân khúc khách hàng SME, cá nhân và các nhu cầu sản xuất kinh doanh, tiêu dùng.

THÔNG TIN HỖ TRỢ ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP

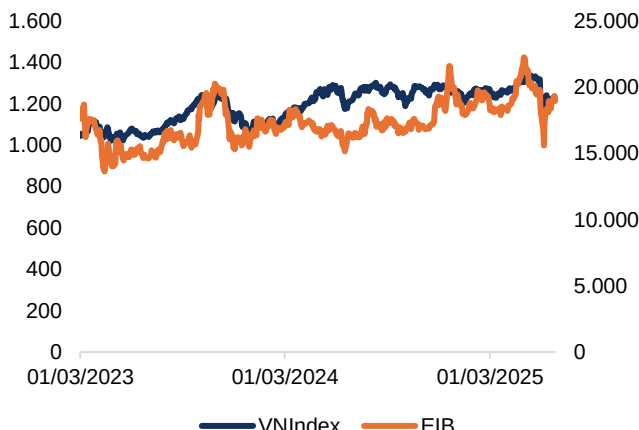
Chúng tôi khuyến nghị **KHẢ QUAN** với cổ phiếu EIB, dựa trên kỳ vọng ngân hàng đạt được kết quả kinh doanh khả quan trong giai đoạn 2025 – 2026. Các thông tin hỗ trợ với ngân hàng như sau:

- ❖ **Cải thiện biên lãi ròng (NIM):** Ngân hàng đẩy mạnh hoạt động cơ cấu danh mục cho vay an toàn và hiệu quả, tập trung vào phân khúc bán lẻ và doanh nghiệp vừa và nhỏ (SME), khai thác hệ sinh thái khách hàng doanh nghiệp lớn và FDI
- ❖ **Tăng vốn điều lệ:** Năm 2024, Eximbank được Ngân hàng Nhà nước phê duyệt tăng vốn điều lệ lên 18.688 tỷ đồng, củng cố năng lực tài chính và mở rộng quy mô hoạt động, đặc biệt trong bối cảnh các ngân hàng cần vốn để đáp ứng tiêu chuẩn Basel II/Basel III. Bên cạnh đó, EIB khóa giới hạn tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài không vượt quá 6% nhằm ổn định cơ cấu cổ đông và thu hút nhà đầu tư chiến lược.
- ❖ **Tập trung chuyển đổi số toàn diện:** Ngân hàng tiếp tục đẩy mạnh chiến lược ngân hàng số để nâng cao trải nghiệm khách hàng và hiệu quả vận hành, liên tục phát triển hệ sinh thái các nền tảng số như Eximbank EDigi dành cho khách hàng cá nhân và Eximbank EBiz dành cho khách hàng doanh nghiệp

RỦI RO ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP

- ❖ **Biến động kinh tế vĩ mô:** Các yếu tố như lãi suất, tỷ giá và rủi ro từ thị trường tài chính quốc tế có thể ảnh hưởng đến hoạt động của ngân hàng
- ❖ **Mức độ cạnh tranh:** Ngành ngân hàng đang đối mặt với sự cạnh tranh gay gắt, đòi hỏi Eximbank phải liên tục đổi mới và nâng cao chất lượng dịch vụ.

Biến động giá VNINDEX và EIB



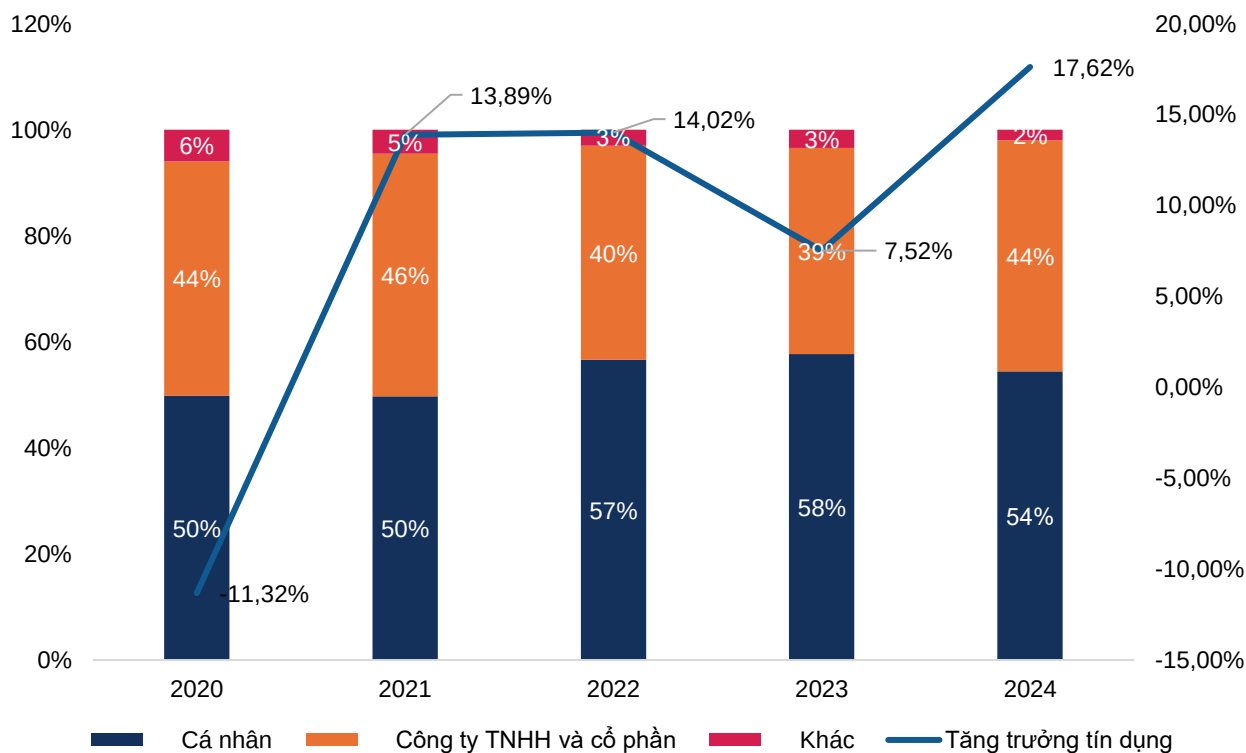
TRIỂN VỌNG TĂNG TRƯỞNG GIAI ĐOẠN 2025 -2026

Kì vọng duy trì đà tăng trưởng tín dụng trong năm 2025

Năm 2024, EIB ghi nhận mức tăng trưởng tín dụng là 19,72% so với đầu năm, trong đó, Q4/24 tăng thêm hơn 5 điểm %, qua đó tăng trưởng tín dụng hợp nhất cả năm 2024 của EIB đạt 19.72% YTD, cao hơn mức trung bình toàn hệ thống (18,13%). Mức tăng trưởng khả quan này chủ yếu tới từ nhóm khách hàng cá nhân và doanh nghiệp SME, đặc biệt trong lĩnh vực xuất nhập khẩu. Trong đó, cho vay khách hàng cá nhân chiếm tỷ trọng cao nhất là 54% và doanh nghiệp chiếm tỷ trọng 44% tổng dư nợ cho vay. Năm 2024, EIB đã chủ động giảm lãi suất để thúc đẩy mảng cho vay cá nhân.

Kì vọng, trong năm 2025, EIB tiếp tục duy trì được đà tăng trưởng tín dụng nhờ các hoạt động đẩy mạnh cho vay khách hàng cá nhân và các doanh nghiệp SME của Ngân hàng. Bên cạnh đó, tín dụng bất động sản và xây dựng có thể hồi phục khi thị trường bất động sản có dấu hiệu ấm dần lên. Tính đến cuối năm 2024, mảng cho vay bất động sản và xây dựng chiếm 13,6% tổng dư nợ của EIB.

Cơ cấu các nhóm khách hàng cho vay của EIB



NGÂN HÀNG TMCP XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT NAM

KÌ VỌNG DUY TRÌ ĐÀ TĂNG TRƯỞNG TÍN DỤNG

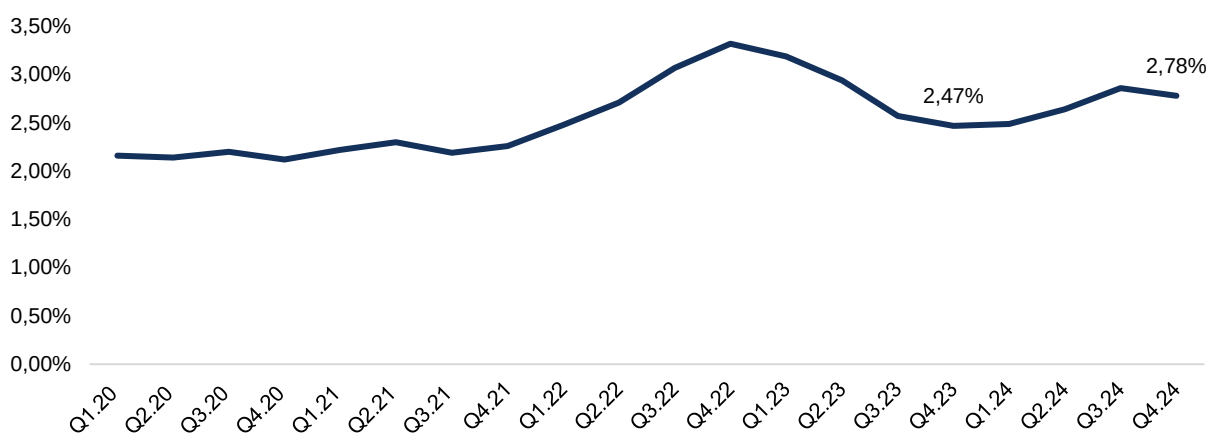
NGÀY 29 THÁNG 04 NĂM 2025

TRIỂN VỌNG TĂNG TRƯỞNG GIAI ĐOẠN 2025 -2026

Kì vọng NIM cải thiện trong 2025 nhờ chi phí vốn giảm

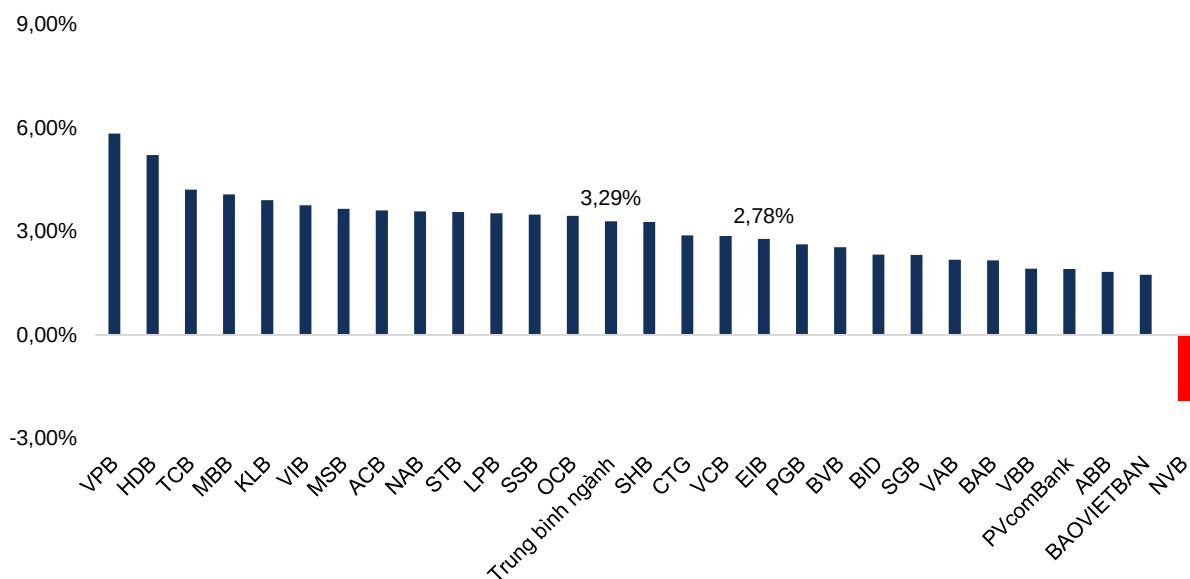
Về hoạt động cho vay, do quy mô nhỏ về tổng tài sản cũng như về mạng lưới (34 chi nhánh), EIB không có nhiều lợi thế cạnh tranh do đó Ngân hàng chủ yếu cạnh tranh về giá, vì vậy lợi suất tài sản duy trì ở mức thấp so với cùng ngành. NIM của EIB ghi nhận cải thiện dần trong từng quý và đạt 2.78% tính đến cuối năm 2024 (+31bps YoY). Điều này đến từ việc Ngân hàng đã chủ động cơ cấu lại cấu trúc tài sản và nguồn vốn, từ đó cải thiện được chi phí vốn.

Tỷ lệ NIM của EIB giai đoạn 2020 - 2024



Tính đến cuối năm 2024, tỷ lệ NIM của EIB ở mức trung bình so với các Ngân hàng TMCP khác và thấp hơn NIM toàn ngành (3,29%).

Tỷ lệ NIM của các Ngân hàng TMCP năm 2024



=> Chúng tôi đánh giá NIM của EIB đã tạo đáy trong 2023 và có tăng +31bps trong 2024 nhờ chi phí huy động giảm trong bối cảnh môi trường lãi suất huy động duy trì ở mức thấp. Kỳ vọng NIM sẽ tiếp tục cải thiện trong 2025 nhờ nhu cầu tín dụng phục hồi mạnh mẽ hơn, đặc biệt mảng bán lẻ trong bối cảnh Chính phủ thúc đẩy tăng trưởng tiêu thụ nội địa, giúp ổn định kinh tế trong nước trước những biến động khó lường từ vĩ mô thế giới.

NGÂN HÀNG TMCP XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT NAM

KÌ VỌNG DUY TRÌ ĐÀ TĂNG TRƯỞNG TÍN DỤNG

NGÀY 29 THÁNG 04 NĂM 2025

Kết quả kinh doanh năm 2024 của EIB

Đơn vị: Tỷ đồng	2024	2023	%YoY
Thu nhập lãi thuần	5.923,53	4.597,10	28,9%
Lãi/Lỗ thuần từ hoạt động dịch vụ	1.080,30	514,30	110,1%
Lãi/(lỗ) thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối và vàng	673,80	485,92	38,7%
Lãi/(lỗ) thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư	-68,48	121,28	-156,5%
Lãi/(lỗ) thuần từ hoạt động khác	947,11	835,08	13,4%
Tổng thu nhập hoạt động	8.557,64	6.554,83	30,6%
Chi phí hoạt động	-3.400,15	-3.140,81	8,3%
LN thuần từ hoạt động kinh doanh trước CF dự phòng rủi ro tín dụng	5.157,49	3.414,03	51,1%
Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	-969,07	-694,40	39,6%
Tổng lợi nhuận trước thuế	4.188,42	2.719,63	54,0%
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp	-861,61	-554,53	55,4%
Lợi nhuận sau thuế	3.326,80	2.165,10	53,7%

Chỉ tiêu tài chính

Chỉ tiêu tài chính	2022	2023	2024	Comps
NIM	3,32%	2,47%	2,78%	3,29%
NPL	1,82%	2,68%	2,56%	1,96%
Tỷ lệ CASA	13,64%	15,78%	13,56%	
EPS (VND)	2.384	1.239	1.780	3.005
P/E	8,12	14,97	10,65	8,81
P/B	1,17	1,44	1,41	1,39
ROE(%)	15,40%	10,09%	13,99%	17,18%
ROA(%)	1,68%	1,12%	1,51%	1,49%

Nguồn: BCTC EIB, FiinPro, VietinBank Securities phân tích và tổng hợp

NGÂN HÀNG TMCP XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT NAM

KÌ VỌNG DUY TRÌ ĐÀ TĂNG TRƯỞNG TÍN DỤNG

NGÀY 29 THÁNG 04 NĂM 2025

Hình 1: Nhận định kỹ thuật cổ phiếu EIB

Cổ phiếu EIB ghi nhận diễn biến điều chỉnh giảm ở phiên ngày 29/04/2025, qua đó đóng cửa ở ngưỡng 18.950 đồng. Trong ngắn hạn, các chỉ báo dao động khung ngày của cổ phiếu như MACD và RSI hiện vẫn chỉ đang duy trì trạng thái trung lập, qua đó cho thấy khả năng giá của EIB sẽ tiếp tục duy trì tích lũy ở quanh đường MA20 tại vùng giá 18.400 đồng trong khoảng 2 - 3 tuần giao dịch tiếp theo.



NGÂN HÀNG TMCP XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT NAM

KÌ VỌNG DUY TRÌ ĐÀ TĂNG TRƯỞNG TÍN DỤNG

NGÀY 29 THÁNG 04 NĂM 2025

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETINBANK SECURITIES

Hệ thống khuyến nghị của VietinBank Securities được xây dựng dựa trên cơ sở mức tăng/giảm tuyệt đối của giá cổ phiếu tại thời điểm đánh giá với giá mục tiêu.

KHUYẾN NGHỊ	DIỄN GIẢI
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền năm 2024 thuộc về Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công Thương Việt Nam (CTS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và CTS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của CTS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của CTS.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Trụ sở chính

Tầng 1 đến Tầng 4, Tòa nhà N02-T2
Khu Đoàn ngoại giao, phường Xuân
Tảo, Quận Bắc Từ Liêm, Tp.Hà Nội.

Fax: 024 39741760

PGD Bà Triệu

Tầng 1, số 306 Bà Triệu, phường
Lê Đại hành, Quận Hai Bà Trưng,
Thành phố Hà Nội

Fax: 024 39741760

Chi nhánh Hồ Chí Minh

49 Tôn Thất Đạm, Quận 1, Hồ
Chí Minh.

Fax: 028 38200899

Chi nhánh Đà Nẵng

36 Trần Quốc Toản, Quận
Hải Châu, Đà Nẵng.

Fax: 023 63584788